

Số: /2024/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước
ngày 15 tháng 10 năm 1993 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 137 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm
2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15,
Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15
và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận
quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin
đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
502/TTr-STNMT ngày 07 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định các loại giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có
trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 137
Luật Đất đai năm 2024, làm căn cứ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,
quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất
ôn định và không phải nộp tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã,
phường, thị trấn, cơ quan tài nguyên và môi trường cấp tỉnh, cấp huyện, công
chức làm công tác địa chính ở cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác liên
quan.

2. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ôn định mà có một trong các
loại giấy tờ khác được lập trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 (gọi chung là người
sử dụng đất).

Điều 3. Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993

1. Sổ mục kê; sổ đăng ký ruộng đất được lập từ ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 có tên thửa đất, người sử dụng đất được lưu trữ tại cơ quan nhà nước, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Biên bản xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Hội đồng xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp xã theo Thông tư số 302 TT/ĐKTK ngày 28 tháng 10 năm 1989 của Tổng cục Quản lý ruộng đất hướng dẫn thi hành quyết định về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xác định người sử dụng đất đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã và các thành phần liên quan theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này tại địa phương.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường,
Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh,
Đài PT-TH tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng chuyên môn,
Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT. KT(NNT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Trọng Quỳnh